

336. VÕ QUÝ (1929 - 2017),

sinh năm 1929, mất năm 2017, là nhà sinh vật học. Nơi sinh: xã Yên Hồ, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh.

Học tập, công tác và hoạt động: năm 1949 tại Trường cấp II Liên Việt ở xã Yên Hồ, Đức Thọ, Hà Tĩnh (nay là trường Trung học cơ sở Nguyễn Biểu); năm 1950 tại Trường cấp III Phan Đình Phùng (Hà Tĩnh), Trường Sư phạm trung cấp Liên khu IV (Nghệ An), Trường cấp III Lam Sơn, Thanh Hóa, Nhà giáo dục phổ thông, Bộ Giáo dục và Đào tạo; năm 1951 tại Khu Học xá Trung ương (Nam Ninh, Quảng Tây, Trung Quốc); năm 1956 tại Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội; năm 1975 - 1980 là Trưởng phòng Đào tạo; năm 1980 - 1990: Chủ nhiệm Khoa Sinh học, Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội (nay là Trường Đại học Khoa học Tự nhiên - Đại học Quốc gia Hà Nội); năm 1985 - 1995: Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu Tài nguyên và Môi trường (nay là Viện Tài nguyên và Môi trường, Đại học Quốc gia Hà Nội). Đã tham gia giảng dạy tại một số trường trong và ngoài nước như Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, Trường Đại học Nông nghiệp Hà Nội, Trường Đại học Vinh; được mời giảng bài tại Trường Đại học Wisconsin, Trường Đại học Berkley (Hoa Kỳ), Trường Đại học Oxford (Anh). Thành viên của nhiều tổ chức quốc tế như Hội đồng Vườn quốc gia và Khu bảo tồn quốc tế (WCPA/IUCN), Hội đồng quốc tế về Bảo vệ các loài nguy cấp (SSC/IUCN). Thành viên/sáng lập Tổng hội các nhà sinh học Việt Nam, Hội bảo vệ thiên nhiên và môi trường Việt Nam, Hội Sinh thái học Việt Nam, Hội Nạn nhân chất độc Da cam/Dioxin Việt Nam, v.v.

Công trình tiêu biểu của GS. Võ Quý như sách Sinh học của những loài chim thường gặp ở miền Bắc Việt Nam (1971); Chim Việt Nam - Hình thái và phân loại: Tập 1 (1975), Tập 2 (1981); Cuộc sống của loài chim (1978); The Birds of the Hanoi Area (1986); Danh mục các loại chim Việt Nam (1997); Môi trường và đa dạng sinh học: Tuyển chọn các công trình nghiên cứu của GS. Võ Quý (2015). Ngoài ra GS. Võ Quý còn tham gia biên soạn các sách, từ điển và dịch một số sách như Vietnam National Conservation Strategy (1985); Sách Đỏ Việt nam. Phần Động vật (1993); Cứu lấy Trái đất (1993, 1996); Cơ sở Sinh học Bảo tồn (1999). GS. Võ Quý đã công bố khoa học khoảng 100 công trình trên các tạp chí khoa học uy tín trên thế giới và Việt Nam. Ông đã tham gia làm các phim khoa học như Vietnam after the Fire (1988); Con Dao, a precious pearl of our country (1988); After 15 years: the effect of herbicides in Vietnam (1990); Vietnam a country not a war (1992); Healing the Wounds Regreening the Land Vietnam (1996). Từ năm 1995 - 2004, ông tham gia chương trình KCT về bảo vệ tài nguyên và đa dạng sinh học “Đến với thiên nhiên”.

Giáo sư đã nhận Huân chương Kháng chiến chống Pháp hạng Ba (1962); Huân chương Kháng chiến chống Mỹ hạng Nhất (1976); Huân chương Lao động hạng Ba (1985); Danh hiệu Nhà giáo Ưu tú (1989); Huy chương Hùng Vương (1989); Huy chương vì sự nghiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật (2004); Huy chương vì sự nghiệp giai cấp nông dân Việt Nam (2004); Nhà giáo nhân dân; Giải thưởng Hồ Chí Minh

về Khoa học Công nghệ, Atlas Quốc gia Việt Nam; Huy chương vàng về thành tích bảo vệ động vật hoang dã và xây dựng khu bảo vệ thiên nhiên do Quỹ Bảo vệ Thiên nhiên Quốc tế (WWF) trao tặng (1988); Bằng Danh dự Global 500 của Chương trình Môi trường của Liên hiệp quốc (1992); Huy chương John Philipps của Hiệp hội Quốc tế Bảo vệ Thiên nhiên (IUCN) (1994); Giải thưởng Bruno - Schubert hạng Nhất của Đức về bảo vệ môi trường (1994); Giải thưởng Few Scholars về môi trường của Trường Đại học Michigan, Mỹ (1995); Huân chương Golden Ark Hà Lan (1997); Giải thưởng “Hành tinh màu xanh” do Quỹ Asahi Glass Foundation, Nhật Bản (2003) trao tặng với những giải pháp cải tạo môi trường thế giới và dự báo về sự phát triển môi trường trong tương lai; Anh hùng môi trường do tạp chí Times, Hoa Kỳ bình chọn (2008); Giải thưởng Midori về đa dạng sinh học do Quỹ Môi trường AEON Nhật Bản trao tặng (2012).



VÕ QUÝ (31.12.1929 - 10.1.2017)

TRẦN THỊ HUYỀN NGA

Tài liệu tham khảo

1. Vo Quy, *Environmen protection - a prerequisite for reduction of human suffering and sustainable development*, VNU Journal of Science Nat. Sci. & Tech. T XIX 4, 2003.
2. *100 Giáo sư Việt Nam trọn đời cống hiến*, Tủ sách Văn hóa Việt, Nxb. Hồng Đức, Hà Nội, 56-66, 2018.
3. Tư liệu từ gia đình cung cấp, 2020.
4. Duckworth J., *Six species of bird new to Laos*, Forktail 22: 147-151, 2006.